

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: **78/2021/HS-ST**
Ngày: 24 - 11 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Lưu Hồng Hiếu.

Bà Đặng Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1992, tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm X, xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Y, phường N, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K (đã chết) và con bà Trần Thị H; tiền sự: ngày 12/8/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 18 tháng, chấp hành xong ngày 19/02/2021; bị bắt tạm giam ngày 04/6/2021; hiện đang tạm giam; có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Phan Thiên P; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

Anh Trương Ngọc D; địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/5/2021 Trần Văn T mua ma túy của đối tượng tên M (*chưa rõ lai lịch*) tại Thành phố Hồ Chí Minh với giá 4.800.000đ về để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, T đã sử dụng một phần, phần còn lại T cất giấu tại

phòng trọ thuộc tổ dân phố Y, phường N, thành phố Gia Nghĩa. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 03/6/2021 T nhận được tin nhắn qua tài khoản Zalo của một người có tên Nick Name “G Y N” hỏi mua ma túy thì T đồng ý bán. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, Phan Thiên P gọi điện thoại cho T giới thiệu là người quen của N và hỏi mua “*nửa hộp năm ma túy dạng khay Ketamine*” và “*03 viên kẹo ma túy dạng thuốc lắc*” thì T đồng ý bán với giá 5.550.000đ và hẹn giao ma túy tại nhà hàng Tuấn N thuộc tổ dân phố Z, phường N. T lấy số ma túy trên cát vào bên trong bao thuốc lá hiệu “SAIGON VIRGINIA”, rồi giấu dưới chiếc dép T đang đi và điều khiển xe mô tô BKS 48B1-61834 đi giao ma túy. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi T chuẩn bị giao ma túy cho P thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa phát hiện, bắt giữ và thu giữ 01 túi nilon bên trong chứa 03 viên nén màu xanh lá cây và 05 túi nilon chứa chất rắn màu trắng (là ma túy); 01 vỏ bao thuốc lá, 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô. Lúc 23 giờ 45 phút ngày 03/6/2021 Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của T, thu giữ: 01 đĩa sứ, 01 cân tiểu ly, 243 túi nilon và số tiền 10.000đ được cuộn tròn thành dạng ống hút để sử dụng ma túy.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: 01 túi nilon không màu, loại zipper kích thước (8,5 x 5,1) cm bên trong chứa 03 viên nén màu xanh lá cây; 05 túi nilon không màu, loại zipper, kích thước (2,5 x 2,5) cm bên trong đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01); 01 gói thuốc lá hiệu SAIGON VIRGINIA màu vàng (được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEL1: 869874044424297, số IMEL2: 869874044424289, bên trong gắn sim số 1: 0969812623, sim số 2: 0866748081 (thu giữ của Trần Văn T, được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 03); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, gắn sim số 0794581279 (thu giữ của Phan Thiên P); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu trắng - đen, BKS 48B1-618.34; tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 10.000đ (được cuộn tròn và cố định bằng 04 vỏ đầu lọc thuốc lá dùng để làm dụng cụ sử dụng ma túy); 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, trên mặt đĩa có họa tiết hình hoa lá, mặt sau đĩa có tám muôi màu đen, đường kính 22,6 cm; 01 cân tiểu ly màu đen - bạc, trên cân có ghi chữ Aosal; 243 túi nilon loại zipper và 01 đĩa DVD màu vàng, hiệu Maxell dung lượng 4,7 Gb được trích xuất từ thiết bị điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen của Trần Văn T, chứa tin nhắn liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 80/KLMT-PC09 ngày 09/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 05 túi zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định đều là ma túy Ketamine, có tổng khối lượng mẫu là 1,7845 gam. Hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 1,5402 gam.

- 03 viên nén màu xanh lá cây đựng trong 01 túi zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định đều là ma túy MDMA, có tổng khối lượng mẫu là 1,6689 gam, hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 1,2935 gam.

Ma túy mà Trần Văn T thực hiện việc bán trái phép là 1,6689 gam MDMA và 1,7845 gam Ketamine (*Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, số thứ tự 35 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Cáo trạng số 68/CT – VKS ngày 24 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố bị cáo tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 04/6/2021.

Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD; tịch thu, tiêu hủy 1,2935 gam MDMA và 1,5402 gam Ketamine, 01 gói thuốc lá, 01 đĩa sứ và 243 túi nilon; tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 cân tiểu ly và 01 điện thoại di động hiệu OPPO; chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS 48B1 - 618.34 cho chị Nguyễn Thị T, 01 điện thoại Nokia cho Phan Thiên P và số tiền 10.000đ cho Trần Văn T.

Đối tượng Phan Thiên P mua ma túy của Trần Văn T để sử dụng nhưng khi bị phát hiện thì chưa kịp nhận ma túy, cơ quan chuyên môn xét nghiệm P có kết quả âm tính với các chất ma túy. Đối với người phụ nữ giới thiệu để T bán trái phép chất ma túy cho P có tài khoản mạng xã hội Zalo “Giang Yến N” và đối tượng tên M là người bán ma túy cho T hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên đề nghị không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Lúc 21 giờ 00 phút ngày 03/6/2021, tại tổ dân phố Y, phường N, thành phố Gia Nghĩa, Trần Văn T đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phan Thiên P. Chất ma túy mà T bán được xác định là 1,6689 gam MDMA và 1,7845 gam Ketamine.

Đối chiếu với Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì đây là trường hợp cả hai chất ma túy đều dưới mức tối thiểu đối với từng chất theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (MDMA có khối lượng từ 05 gam đến 30 gam và các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100gam) nên áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị định 19/2018/NĐ-CP để xác định tổng khối lượng các chất ma túy Trần Văn T bán.

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng 02 chất ma túy trên so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự được tính như sau:

$$+ \text{Phần trăm khối lượng MDMA: } \frac{1,6689 \text{ gam} \times 100\%}{5 \text{ gam}} = 33,38\%$$

$$+ \text{Phần trăm khối lượng Ketamine: } \frac{1,7845 \text{ gam} \times 100\%}{20 \text{ gam}} = 8,9\%$$

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine là $33,38\% + 8,9\% = 42,28\%$.

Do tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của ma túy MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là dưới 100%, nên tổng khối lượng của MDMA và Ketamine trong trường hợp này thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Do đó hành vi của Trần Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo nhận thức được rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện để thu lợi. Vì vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 12/8/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, mới chấp hành xong ngày 19/02/2021.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”, do đó bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa, xét thấy bị cáo không có việc làm, không có tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với Phan Thiên P có hành vi mua ma túy của Trần Văn T để sử dụng nhưng khi bị phát hiện khi chưa kịp nhận ma túy. Qua xét nghiệm P có kết quả âm tính với các chất ma túy nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ có tài khoản mạng xã hội Zalo “G Y N” và đối tượng tên M là người bán ma túy cho T hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 đĩa DVD chứa tin nhắn liên quan đến vụ án nên cần lưu tại hồ sơ vụ án; đối với 1,2935 gam MDMA và 1,5402 gam Ketamine, 01 gói thuốc lá, 01 đĩa sứ và 243 túi nilon là dụng cụ dùng để sử dụng và bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 cân tiểu ly và 01 điện thoại di động hiệu OPPO là phương tiện phạm tội, còn có giá trị nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; việc Cơ quan CSĐT Công an thành phố ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS 48B1-618.34 cho chị Nguyễn Thị T, 01 điện thoại Nokia cho anh Phan Thiên P và số tiền 10.000đ cho Trần Văn T là đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[10] Xét các chứng cứ buộc tội, quan điểm đề nghị về hình phạt, về xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông là có căn cứ, cần chấp nhận.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2021.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD màu vàng, hiệu Maxell dung lượng 4,7 Gb được trích xuất từ thiết bị điện thoại nhãn hiệu OPPO.

- Tịch thu, tiêu hủy 1,2935 gam MDMA và 1,5402 gam Ketamine, 01 gói thuốc lá, 01 đĩa sứ và 243 túi nilon.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 cân tiểu ly và 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2021 giữa Cơ quan Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an thành phố ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS 48B1-618.34 cho chị Nguyễn Thị T, trả 01 điện thoại Nokia cho anh Phan Thiên P và trả số tiền 10.000đ cho Trần Văn T.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an Tp Gia Nghĩa;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng Tòa án Tp Gia Nghĩa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thắm